

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 78/2018/HSST

Ngày: 06/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duẩn, bà Nguyễn Thị Kim Huế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2018/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức T**; sinh năm 1978; nơi sinh: Nam Định; nơi đăng ký thường trú: Số nhà X đường K, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số nhà X Quốc lộ 20, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1953 và bà Trần Thị A, sinh năm 1958, cả hai đang sinh sống tại phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có ba anh em; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Ngày 28/5/2018 bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, hiện chưa nộp phạt; tiền án: Bị cáo có 02 tiền án: Ngày 20/9/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 96/2011/HSPT), chấp hành xong hình phạt ngày 11/11/2013. Ngày 10/4/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 101/2014/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2017. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc (Có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1978; trú tại: Số nhà X Quốc lộ 20, thôn K, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức T là đối tượng không có nghề nghiệp, do bị cáo ở trọ gần nhà anh Nguyễn Xuân C, tại số X Quốc lộ 20, xã L, thành phố B, biết nhà anh C

không có người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Vào khoảng 19 giờ ngày 09/7/2018, T trèo qua hàng rào rồi phá cửa sổ bằng lưới sắt, chui vào trong nhà trộm cắp 10 bụi hoa lan treo ở ban công tầng 1 (gồm nhiều loại), rồi đem về nhà cất giấu. Sau đó T tiếp tục quay lại trộm cắp 01 lò vi sóng hiệu Sanyo, 01 nồi cơm điện hiệu Toshiba, 01 đầu DVD hiệu Arirang, 01 đầu phát wifi hiệu Tenda, 01 đầu thu sóng truyền hình hiệu HuMax mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 16 giờ ngày 10/7/2018, T lại tiếp tục leo qua hàng rào đột nhập vào trong, khi đang lục tìm tài sản thì bị phát hiện nên T bỏ chạy, sau đó bị bắt giữ.

Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 61 ngày 11/7/2018 của Hội đồng định giá thành phố Bảo Lộc xác định: Tổng giá trị tài sản bị cáo T trộm cắp tại căn nhà số X Quốc lộ 20, xã L, thành phố B là 6.810.000đ (*sáu triệu tám trăm mười nghìn đồng*).

Về tang vật: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Bảo Lộc tạm giữ và trả lại 10 bụi hoa lan cảnh các loại, 01 lò vi sóng hiệu Sanyo, 01 nồi cơm điện hiệu Toshiba, 01 đầu DVD hiệu Arirang, 01 đầu thu sóng truyền hình hiệu Humax, 01 đầu phát sóng wifi hiệu Tenda cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Xuân C, anh C không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Hiện cơ quan điều tra đang tạm giữ 01 đôi dép da màu nâu, kích cỡ 38 của Nguyễn Đức T bỏ quên tại hiện trường.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKSBL, ngày 28 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 24 đến 30 tháng tù. Bị cáo T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Vào khoảng 19 giờ ngày 09/7/2018, Nguyễn Đức T có hành vi lén lút đột nhập vào căn nhà số X Quốc lộ 20, xã L, thành phố B của anh Nguyễn Xuân C trộm cắp 10 bụi hoa lan cảnh, 01 lò vi sóng hiệu Sanyo, 01 nồi cơm điện hiệu Toshiba, 01 đầu DVD hiệu Arirang, 01 đầu thu

sóng truyền hình hiệu Humax, 01 đầu phát sóng wifi hiệu Tenda, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được là 6.810.000đ (*sáu triệu tám trăm mười nghìn đồng*). Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo T đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất hành vi do bị cáo T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, về nhân thân thì vào các năm 2003 và 2006 bị cáo đã hai lần bị kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, ngày 28/5/2018 bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có*” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, vì vậy cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Bảo Lộc tạm giữ và trả lại 10 bụi hoa lan cảnh các loại, 01 lò vi sóng hiệu Sanyo, 01 nồi cơm điện hiệu Toshiba, 01 đầu DVD hiệu Arirang, 01 đầu thu sóng truyền hình hiệu Humax, 01 đầu phát sóng wifi hiệu Tenda cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Xuân C, anh C không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Đối với 01 đôi dép da màu nâu, kích cỡ 38 của bị cáo T, xét thấy đây là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức T** 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép da màu nâu, kích cỡ 38 (*Theo biên bản giao nhận ngày 03/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt,

có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng